

Bản án số: 186/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 07 – 12 – 2017
“ V/v tranh chấp xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Thu Thảo

Ông Võ Tấn Liêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Chí Thêm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 358/2017/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp “ *xin ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 337/2017/QĐXXST – HNGĐ, ngày 07 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Cẩm N, sinh năm 1985

Địa chỉ cư trú: Ấp Giải Phóng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn R, sinh năm 1980

Địa chỉ cư trú: Ấp Giải Phóng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04.10.2017 và các lời khai tại Tòa án, tại phiên tòa nguyên đơn chị Phan Cẩm N trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh R kết hôn vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu, vợ chồng sống hạnh phúc nhưng đến khoảng năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh chị không hợp nhau, thường xuyên cự cãi nhau, anh R không lo làm ăn, thường xuyên nhậu nhẹt, không lo cho gia đình mà còn gây ra nợ nần. Hai bên gia đình có hàn gắn nhiều lần nhưng không thành. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn với anh R.

Về con chung: Chị và anh R có một con chung tên là Nguyễn Quốc Đil, sinh ngày 17.10.2005, hiện nay đang sống với chị N. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh R cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị N trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo cho anh R biết về việc chị N yêu cầu được ly hôn; yêu cầu được nuôi con chung là cháu Đil, không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung và nợ chung không có nhưng anh R không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị N. Tòa án đã thông báo cho anh R tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai nhưng anh R không đến. Do đó, Tòa án không tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đối với chị N và anh R được. Tòa án triệu tập anh R để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng anh R vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh R theo quy định tại các điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nhận định:

Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa chị Phan Cẩm N và anh Nguyễn Văn R là “*Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con*” được quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1] *Về hôn nhân:* Chị N và anh R kết hôn vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận. Chị N yêu cầu được ly hôn với anh R

nhưng anh R không có ý kiến gì, chứng tỏ mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị N, cho chị N được ly hôn với anh R theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung*: Chị và anh R có một con chung tên là Nguyễn Quốc Đil, sinh ngày 17.10.2005, hiện nay đang sống với chị N. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con. Phía anh R không có ý kiến yêu cầu nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, tại biên bản làm việc của Tòa án thì cháu Đil có nguyện vọng được sống với chị N, từ khi anh chị ly thân thì cháu Đil ở với chị N đã ổn định. Mặt khác, anh R cũng không có ý kiến yêu cầu nuôi con nên Hội đồng xét xử giao cháu Đil cho chị N tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên theo quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N không yêu cầu anh R cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

[3] *Về tài sản chung*: Chị N trình bày không có không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] *Về nợ chung*: Chị N trình bày không có không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Buộc chị N phải chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 266, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 9, 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Phan Cẩm N được ly hôn với anh Nguyễn Văn R.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Quốc Đil, sinh ngày 17.10.2005 cho chị Phan Cẩm N được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ tuổi thành niên. Anh Nguyễn Văn R không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn R không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Buộc chị Phan Cẩm N phải chịu số tiền là 300.000 đồng, được đối trừ số tiền chị N dự nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003819 ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, chị N đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Nguyễn Văn R được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ TRÚC HẰNG